

Số: /BC-UBND

Châu Thành, ngày tháng 11 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2020**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Nguyễn Văn Dương tại Công văn số 1387/VPUBND-THVX ngày 12 tháng 10 năm 2020 về thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về phát triển bền vững, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Sau khi tiếp thu Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Huyện đã cụ thể hóa ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 06 tháng 06 năm 2019 về hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá giai đoạn 2018 – 2020 và giai đoạn 2021 – 2030 để tổ chức thực hiện.

Triển khai, quán triệt, phổ biến Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn Tỉnh, Huyện về mục tiêu phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tạo sự đồng thuận trong nội bộ và Nhân dân; tích cực tham gia thực hiện đạt hiệu quả theo mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch gắn với các mục tiêu phát triển bền vững trong xây dựng chính sách, chương trình, đề án phát triển địa phương.

#### **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

##### **1. Rà soát, đánh giá chính sách có liên quan**

Ủy ban nhân dân Huyện đã phối hợp với các sở, ngành Tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020, xây dựng Chiến lược 2021 - 2030 và lồng ghép các nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 – 2025) và kế hoạch phát triển kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Huyện.

Thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của huyện Châu Thành, đưa sản xuất nông nghiệp theo hướng đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi phù hợp với yêu cầu thị trường; kết hợp khai thác có hiệu quả tiềm năng về con người và đất đai của

từng địa phương, nhằm xây dựng nền nông nghiệp với quy mô sản xuất lớn, tập trung gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đối với các doanh nghiệp.

Thường xuyên cập nhật các cơ chế, chính sách của Tỉnh để áp dụng và thực hiện các nhiệm vụ ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường trên địa bàn Huyện.

## **2. Những kết quả trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững**

Triển khai các giải pháp công trình và thi công trình thực hiện công tác phòng, chống thiên tai theo kế hoạch. Theo dõi tình hình biến đổi khí hậu, chủ động xây dựng phương án ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường kịp thời, nhất là tình trạng sạt lở bờ sông và tình hình xâm nhập mặn.

Tiếp tục triển khai các giải pháp phát huy hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, khuyến khích phát triển làm kinh tế nông nghiệp; trọng tâm là sản xuất nông nghiệp an toàn, thân thiện với môi trường. Đến nay, huyện Châu Thành đã có 9 xã được công nhận xã nông thôn mới, dự kiến cuối năm có thêm 2 xã đủ điều kiện đạt xã nông thôn mới và huyện Châu Thành cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020. Các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện gắn với kế hoạch thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm đã mang lại hiệu quả thiết thực.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động giảng dạy ở các cấp học từ giáo dục mầm non đến trung học cơ sở, giáo dục thường xuyên, từng bước đáp ứng yêu cầu của xã hội. Đến nay, Huyện có 22 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đã xây dựng trường Tiểu học An Hiệp 1 đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Công tác tổ chức bộ máy quản lý nhà nước các cấp được tăng cường; thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn phát huy được hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân cấp.

Công tác lập quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ từng bước được quan tâm thực hiện, cơ bản đạt yêu cầu về tính bền vững; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức được cử đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; tạo nguồn và phát huy cán bộ có trình độ chuyên môn và được đào tạo bài bản, nhất là nguồn nhân lực trẻ được đào tạo ở nhiều lĩnh vực góp phần thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại địa phương.

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện

thường xuyên theo quy định; trong đó, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo giảm, không có khiếu kiện đông người gay gắt, phức tạp. Các mô hình, việc làm thiết thực hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính được tiếp tục duy trì, chất lượng phục vụ Nhân dân ngày càng được nâng lên<sup>1</sup>.

Tập trung triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Huyện gắn với việc phân công, giao nhiệm vụ cho từng ngành, từng địa phương. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính Huyện, Tỉnh giai đoạn 2011 - 2020, giai đoạn 2016 - 2020; từng bước cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tăng cường công tác kiểm tra đối với các đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Khắc phục hiệu quả những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ phục vụ tổ chức, cá nhân, góp phần xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ; chính quyền kiến tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức và nội dung phù hợp, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân; thường xuyên củng cố tổ hòa giải ở cơ sở, nâng cao chất lượng hòa giải thành đạt từ 85% trở lên.

Tăng cường và đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục theo hướng nhanh gọn, thuận lợi cho nhân dân, các nhà đầu tư. Xây dựng quy chế phối hợp phân công giữa các ban, ngành. Rà soát lại cơ chế và các thủ tục hành chính, hoàn thiện và thực hiện tốt trong lĩnh vực đầu tư. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, du lịch phát triển; xác định rõ trách nhiệm của Nhà nước, có những quy định cụ thể vừa tạo thuận lợi, vừa quản lý chặt chẽ trong kinh doanh và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp.

### **III. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA TRONG HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

#### **1. Khó khăn, hạn chế**

- Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, nhất là ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp còn hạn chế; tập hợp nông dân tham gia mô hình kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm còn nhiều khó khăn, diện tích sản xuất

<sup>1</sup> Mô hình “tiếp nhận kết quả tại ấp, trả kết quả tại nhà” của xã An Nhơn, mô hình “hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3” của xã An Phú Thuận.

theo tiêu chuẩn GAP trên địa bàn còn thấp, sức cạnh tranh một số hàng hóa trên thị trường chưa cao.

- Kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, vốn ngân sách nhà nước chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ngày càng tăng cao; chưa khai thác hết lợi thế các nguồn lực của địa phương để đầu tư phát triển (như: tài nguyên, các nguồn thu ngân sách, nguồn thu hợp pháp khác...).

- Xây dựng cơ bản vẫn còn một số dự án, công trình thực hiện chậm, nhất là các dự án, công trình trọng điểm.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh nhưng chưa thật sự vững chắc, công tác đào tạo nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu, nguy cơ tái nghèo có thể gia tăng khi có biến cố xảy ra.

- Công tác bảo vệ môi trường tuy được quan tâm nhưng tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra, nhất là ở các làng bột nuôi heo. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường còn gặp nhiều khó khăn, chưa xử lý dứt điểm tình trạng sử dụng các chất cấm trong bảo quản, chế biến thực phẩm; tình trạng rác thải, chất thải trong sản xuất, sinh hoạt làm ảnh hưởng người dân xung quanh vẫn còn xảy ra.

## **2. Nguyên nhân**

- Sự quản lý, điều hành ở một số ngành, địa phương còn thiếu năng động, kiên quyết và chưa quan tâm đúng mức đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; năng lực quản lý, phân tích, dự báo tình hình còn hạn chế.

- Nguồn lực chi cho đầu tư phát triển lớn trong khi ngân sách còn nhiều khó khăn; chưa phát huy hết khả năng, nguồn lực nội tại trong Nhân dân.

- Công tác chuẩn bị đầu tư chưa tốt; năng lực một số đơn vị tư vấn thiết kế, thi công còn hạn chế; công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán của cơ quan chuyên môn còn chậm và vướng mắc trong bồi thường, giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng nên tiến độ triển khai dự án và giải ngân vốn.

- Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về môi trường chưa thường xuyên, một bộ phận người dân, doanh nghiệp chưa chấp hành tốt quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, ý thức tự giác của người dân về bảo vệ môi trường chưa cao, còn trông chờ, ỷ lại.

- Chưa có giải pháp thoát nghèo bền vững cho từng đối tượng cụ thể, chưa gắn kết được các mô hình liên kết sản xuất, giới thiệu việc làm, các nguồn vốn lồng ghép với kế hoạch giảm nghèo bền vững; nội dung tuyên truyền vẫn còn chưa sát với từng đối tượng nên một bộ phận người dân còn trông chờ, ỷ lại.

- Chưa phát huy tốt nhất vai trò chủ thể của người dân trong công tác thực hiện xã hội hóa để huy động thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

- Các tổ hợp tác, hợp tác xã chưa thực hiện tốt vai trò cầu nối liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Quy mô sản xuất của người dân còn nhỏ lẻ, chất lượng sản phẩm không cao, tổ chức sản xuất, liên kết chuỗi giá trị chưa chặt chẽ.

- Mặt khác, tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp, bất thường; giá cả vật tư, hàng hóa, nguyên liệu sản xuất biến động thường xuyên, không ổn định, đã tác động đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

#### **IV. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

##### **1. Mục tiêu**

Mục tiêu phát triển bền vững về kinh tế: Phần đầu đạt được sự tăng trưởng ổn định với cơ cấu kinh tế hợp lý, phù hợp với điều kiện của Huyện gắn với công tác xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm vững chắc.

Mục tiêu phát triển bền vững về xã hội: Phần đầu đạt được kết quả khả quan trong việc thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, công tác giáo dục và đào tạo và các chính sách khác gắn với kêu gọi thực hiện xã hội hóa đầu tư có hiệu quả nhằm phát triển bền vững về xã hội.

Mục tiêu của phát triển bền vững về môi trường: Khai thác hợp lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý và kiểm soát hiệu quả môi trường, cải thiện chất lượng môi trường; hạn chế tác hại thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

##### **2. Phương hướng**

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh và Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 06 tháng 06 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Huyện giai đoạn 2021 – 2030 gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện khóa XII; lồng ghép các mục tiêu phát triển bền vững vào quy hoạch, đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của Huyện nhằm tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

huyện Châu Thành.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành từ Huyện đến cơ sở trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình Nghị sự vì sự phát triển bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành.

- Phát huy tốt các tiềm năng và lợi thế của Huyện để thu hút mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị, kết hợp chuyển đổi cơ cấu sản xuất trong từng ngành, từng lĩnh vực; nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho phát triển nhanh kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

- Tập trung nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực và địa bàn trọng điểm làm đầu tàu thúc đẩy kinh tế phát triển, không đầu tư phân tán, dàn trải.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có chất lượng. Khai thác tối đa lợi thế của Huyện trong mối quan hệ tổng thể phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Tận dụng tối đa các nguồn lực để tập trung xây dựng kế hoạch duy trì giữ vững và nâng chất các tiêu chí Huyện nông thôn mới và đô thị loại 4.

## **V. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM ĐẠT MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Đề xuất**

Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sâu sát hơn nữa việc phát triển phong trào khởi nghiệp ở địa phương. Quan tâm, làm tốt công tác phát hiện, đồng hành, hỗ trợ cho các mô hình, dự án phát triển kinh tế, khởi nghiệp triển khai trong thực tế ngay từ sớm và tạo điều kiện quảng bá sản phẩm ra thị trường, đồng thời kết nối các dự án, mô hình có tính khả thi cao đến các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp của Tỉnh.

Quan tâm công tác cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi. Huy động tốt các nguồn lực, trước hết là nội lực để đầu tư phát triển kinh tế, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh. Từ thực tế những năm vừa qua cho thấy tiềm năng trong nhân dân còn rất lớn, nếu có biện pháp, chủ trương phù hợp thì việc huy động các nguồn lực (vốn, lao động, đất đai, kỹ thuật, kinh nghiệm...), phục vụ phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội sẽ đem lại nhiều kết quả cao hơn.

Chú trọng phát triển kinh tế đi đôi với công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị.

## **2. Giải pháp nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững của ngành, địa phương**

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2019 của UBND huyện Châu Thành về hành động thực hiện chương trình 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn huyện Châu Thành trong cán bộ công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân

- Nâng cao nhận thức và hành động của toàn xã hội về phát triển bền vững và các mục tiêu phát triển bền vững của Huyện. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân hiểu rõ về Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn Huyện, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức đối với việc phát triển bền vững.

- Huy động sự tham gia cả hệ thống chính trị, các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Tăng cường vai trò của các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

- Tăng cường quản lý nguồn lực tài chính công thông qua việc áp dụng hiệu quả hệ thống thuế, tiết kiệm chi tiêu công. Trong xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, bên cạnh nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, chú ý huy động các nguồn lực xã hội cho thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Triển khai kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, Tỉnh; đồng thời khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa và huy động các nguồn lực xã hội.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Thực hiện lồng ghép các nội dung về phát triển bền vững vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách nhà nước, trong phân bổ nguồn lực.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và xúc tiến đầu tư; tích cực tham gia các hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm và nâng cao năng lực thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Huyện, Tỉnh.

- Khảo sát, thống kê đầy đủ, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng kế hoạch xây dựng hệ thống đê bao, bờ kè chống sạt lở; rà soát lại quỹ đất công và đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả.

- Khảo sát và xây dựng kế hoạch sử dụng nước, tiến đến xóa các hộ sử dụng nước ngầm tự phát đồng bộ với tiến độ đầu nối cấp nước sạch tập trung. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khai thác, cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất tại đô thị và nông thôn.

- Tuyên truyền và triển khai các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường đến tận người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa bảo vệ môi trường, đưa giáo dục môi trường vào các trường học.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về môi trường như: xây dựng kế hoạch, dự báo diễn biến môi trường. Khuyến khích cộng đồng và mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư cho các công tác xử lý môi trường. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho phù hợp giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030./.

***Nơi nhận:***

- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh;
- CT, các PCT. UBND Huyện;
- Các CQCM thuộc UBND Huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC-TH(Đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Thanh Dũng**